| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: **78/2024/HS - ST**
Ngày: **31/10/2024**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
*+ Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Phạm Thế Anh.
*+ Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Trần Văn Nghi và ông Mai Văn Chất.
**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thu Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.
**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa:** Ông Trương Minh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2024/QĐXXST-HS ngày 17/10/2024 đối với các bị cáo:

**1. Lê Anh T**, sinh năm 1974. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Nơi sinh: huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nơi ĐKHKTT và cư trú: phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 7/12.

Bố đẻ: Lê Công H (Đã chết). Mẹ đẻ: Vũ Thị K (Đã chết). Gia đình có 6 anh, chị, em, bị cáo là con thứ sáu.

Vợ: Trần Thị Kim O, sinh năm 1976, hiện lao động tự do và trú tại thành phố Hà Nội. Con: Có 01 con, sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không. Lịch sử bản thân:

- Tại Bản án số 03/2005/HSST ngày 02/3/2005, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt Lê Anh T 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Lê Anh T đã thi hành xong toàn bộ bản án ngày 03/3/2006, đã được xoá án tích.

- Tại Quyết định số 2676/QĐ-CT ngày 23/7/2009, Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng. Lê Anh T đã thi hành xong ngày 26/01/2012 đã được xoá vi phạm.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/6/2024 đến ngày 25/6/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N (Có mặt tại phiên tòa).

**2. Nguyễn Thanh L,** sinh năm: 1998. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Nơi sinh: Huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Nơi ĐKHKTT và cư trú: thôn H, xã Y, huyện Y,

tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Tôn giáo: Công giáo. Trình độ học vấn: 9/12.

Bố đẻ: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1969. Mẹ đẻ: Trương Thị N, sinh năm 1978. Hiện bố và mẹ đều làm ruộng và trú tại thôn H, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Gia đình có 2 anh, em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0800670/QĐ-XPHC ngày 20/4/2022, Công an thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình phạt Nguyễn Thanh L số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Nguyễn Thanh L chưa thi hành nên chưa được xoá vi phạm.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 01/3/2024, Công an xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình phạt Nguyễn Thanh L số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Nguyễn Thanh L chưa thi hành nên chưa được xoá vi phạm.

- Ngày 21/5/2024 Nguyễn Thanh L bị Công an xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ-XPHC phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Nguyễn Thanh L chưa thi hành nên chưa được xoá vi phạm.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/6/2024 đến ngày 25/6/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N (Có mặt tại phiên tòa).

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Trương Văn T1, sinh năm 1998, trú tại: thôn N, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình ( Có mặt ).

- **Người làm chứng:** Trần Trọng Đ, anh Dương Văn H1, anh Nguyễn Văn K1, anh Nguyễn Văn L1, chị Trương Thị N (Có mặt tại phiên tòa chị N, những người còn lại đều vắng mặt).

- **Người chứng kiến:** Anh Nguyễn Tiến D, bà Lê Thị T2. (Có mặt tại phiên tòa bà T2, vắng mặt anh D).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/6/2024, tại khu vực đường dong gần nghĩa trang xóm E, xã L, huyện K Công an huyện K phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thanh L đang cầm trong tay một gói ma túy và khai nhận vừa mua của Lê Anh T về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang. Thu giữ của Nguyễn Thanh L 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy màu trắng, có chữ viết màu đen, kích thước (1x2) cm bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng lắp sim số 0334247082 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius mang BKS: 35K1 – 185.04.

Căn cứ lời khai của L, công an huyện K, triệu tập Lê Anh T lên làm việc, hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày phát hiện T có mặt tại khu vực đường liên xóm thuộc tổ E, phố P, thị trấn P, huyện K; nhìn thấy cán bộ công an, T thả từ tay trái xuống đường, cạnh vị trí đứng 01 gói ma tuý, được gói ngoài bằng giấy màu trắng, có chữ viết màu đen.

Cơ quan công an đã lập biên bản sự việc thu giữ niêm phong gói ma túy mà T thả xuống đường, được gói ngoài bằng giấy màu trắng có chữ viết màu đen, kích thước (1x2) cm, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu Đ1-Đen-Bạc mang BKS: 35K1-024.05; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh, lắp sim số 0372893123 và số tiền 550.000 đồng.Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Anh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong gói nhỏ gói ngoài là giấy màu trắng, có chữ viết màu đen thu giữ của Nguyễn Thanh L có khối lượng là 0,16 gam, ký hiệu M1. Tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng có trong gói nhỏ gói ngoài bằng giấy trắng, có chữ viết màu đen thu giữ của Lê Anh T có khối lượng là 0,15 gam ký hiệu M2. Đồng thời tiến hành gửi các mẫu M1, M2 đi trưng cầu giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 553/KLGĐ-KTHS-MT ngày 25/6/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh N kết luận: *"Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1635 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 0,1489 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong hai mẫu ký hiệu M1, M2 là 0,3124 gam. Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma tuý loại Heroine."*

Quá trình điều tra xác định được như sau: Để có tiền tiêu sài cá nhân và sử dụng ma túy nên bị cáo Lê Anh T nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Buổi sáng ngày 18/6/2024, T điều khiển xe mô tô BKS: 35K1 – 024.05 đi từ nhà đến khu vực cầu T, thuộc phố T, thị trấn P, huyện K tìm mua ma tuý. Tại đây bị cáo T gặp và mua được của một người phụ nữ không quen biết 01 gói ma túy, loại Heroine được gói ngoài bằng giấy màu trắng, có chữ viết màu đen với giá 500.000 đồng. Sau khi về nhà bị cáo T chia gói ma tuý mua được ra thành 02 gói nhỏ khác nhau, đều được gói ngoài bằng giấy màu trắng, có chữ in màu đen rồi cất giấu trong người với mục đích bán lại cho người khác với giá mỗi gói là 500.000 đồng để kiếm lời.

Buổi chiều cùng ngày, bị cáo Nguyễn Thanh L gọi điện thoại hỏi mua 500.000 đồng ma tuý, loại Heroine thì bị cáo T đồng ý. Sau đó bị cáo L điều khiển xe mô tô BKS: 35K1 – 185.04 đi từ nhà đến khu vực đường Q đoạn thuộc tổ E, phố P, thị trấn P, huyện K, vị trí cạnh trường Trung học phổ thông K3 để gặp bị cáo T.

Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo L gặp và đưa số tiền 500.000 đồng cho bị cáo T và nhận 01 gói ma tuý từ bị cáo T. Sau đó bị cáo L cầm gói ma tuý điều khiển xe mô tô đi về nhà. Hồi 14 giờ 40 phút cùng ngày, khi đến khu vực đường D, xã L, huyện K, bị cáo L dừng xe định mở gói ma tuý ra kiểm tra thì bị Công an huyện K phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ là chiếc xe mô tô BKS: 35K1 – 185.04, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trương Văn T1. Chuyển từ kho vật chứng Công an huyện K đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện K các vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong ghi số 553/KL-KTHS-MT ngày 25/6/2024 bên trong có Heroine còn lại sau giám định gồm: M1 = 0,1245 gam và M2 = 0,1174 gam và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong có 02 mảnh giấy màu trắng có chữ viết màu đen và 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "QT" và "B"; 01 vỏ phong bì niêm phong tiền ban đầu thu giữ của T; 01 xe mô tô nhãn hiệu

Honda Wave S, màu đỏ-đen-bạc, BKS: 35K1-024.05; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐT3, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh lắp sim số 0372893123 thu giữ của T và vỏ phong bì ký hiệu ĐT2; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐT4, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiện Iphone 6, màu vàng lắp sim số 0334247082 thu giữ của L và vỏ phong bì ký hiệu ĐT có các đặc điểm nêu trên để giải quyết cùng vụ án. Chuyển từ tài khoản của Công an huyện K đến tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện K số tiền 550.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 79/CT-VKS-KS ngày 13/10/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Lê Anh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự; Nguyễn Thanh L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định Điểm c, Khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố trong cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

+ Tuyên bố bị cáo Lê Anh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

+ Xử phạt bị cáo Lê Anh T từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2024.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L từ 18 đến 21 tháng tù tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2024.

- Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 và Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết 326/UBTVQH14:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ghi số 553/KL-KTHS-MT ngày 25/6/2024 bên trong có Heroine còn lại sau giám định gồm: M1 = 0,1245 gam và M2 = 0,1174 gam và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong có 02 mảnh giấy màu trắng có chữ viết màu đen và 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "QT" và "B"; 01 vỏ phong bì niêm phong tiền ban đầu thu giữ của T; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐT3, vỏ phong bì ký hiệu ĐT2; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐT4, vỏ phong bì ký hiệu ĐT.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đỏ-đen-bạc, BKS: 35K1-024.0501 và điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh lắp sim số 0372893123 thu giữ của bị cáo T.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiện Iphone 6, màu vàng lắp sim số 0334247082 thu giữ của bị cáo L.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo T.

+ Trả lại cho bị cáo T số tiền 50.000đ là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

+ Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến bào chữa, không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo Lê Anh T và Nguyễn Thanh L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án Tòa án đã nêu trên. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan, lời khai của người chứng kiến.

Được chứng minh tại biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện K lập hồi 15 giờ 15 phút ngày 18/6/2024 tại trụ sở công an thị trấn P.

Hành vi của các bị cáo còn được chứng minh bằng vật chứng là 02 gói ma tuý đã thu giữ, được xác định tại Bản Kết luận giám định số 553/KLGĐ-KTHS-MT ngày 25/6/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh N kết luận: *"Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1635 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 0,1489 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong hai mẫu ký hiệu M1, M2 là 0,3124 gam. Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma tuý loại Heroine."*

Căn cứ vào các chứng cứ đã được viện dẫn nêu trên có đủ cơ sở kết luận: khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/6/2024 tại khu vực đường Q đoạn thuộc tổ E, phố P, thị trấn P, huyện K; bị cáo Lê Anh T đã có hành vi bán 01 gói Heroine có khối lượng 0,1635 gam với giá 500.000 đồng cho Nguyễn Thanh L; Đồng thời T còn có hành vi cất giấu trái phép trong người 0,1489 gam Heroine để sử dụng cho bản thân và bán cho người khác nhằm thu lời bất chính; Hành vi của bị cáo Lê Anh T đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

***"Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy***

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".*

Căn cứ hành vi của bị cáo Lê Anh T, Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng tính chất mức độ phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được viện dẫn nêu trên có đủ cơ sở kết luận: khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/6/2024 tại khu vực đường Q đoạn thuộc tổ E, phố P, thị trấn P, huyện K ; bị cáo Nguyễn Thanh L có hành vi cất giữ trái phép trong người 0,1635 gam Heroine để sử dụng cho bản thân; Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh L đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp "*Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*" quy định quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

***"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy***

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:……..*

*c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"*

Căn cứ hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh L Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hình phạt đối với các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và còn là nguyên nhân nảy sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác; hành vi của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

[2.1] Về hình phạt đối với bị cáo Lê Văn T3:

Tình tiết tăng nặng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có mẹ đẻ được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng N1 là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích.

Bị cáo Lê Anh T không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[2.2] Về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thanh L:

Tình tiết tăng nặng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích.

Bị cáo Nguyễn Thanh L không có tài sản riêng nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[3] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo T ngày 18/6/2024 tại khu vực vực cầu T, thuộc phố T, thị trấn P, huyện K. Do bị cáo T không biết tên tuổi, địa chỉ và không nhận dạng được người này nếu gặp lại nên Cơ quan CSĐT Công an huyện K không đủ cơ sở để điều tra, xác minh xử lý đối tượng đã bán H2 cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô xe mô tô BKS: 35K1 - 185.04 qua điều tra xác định thuộc sở hữu của anh Trương Văn T1 (là anh họ L). Anh T1 không biết việc L mượn xe mô tô để đi mua ma túy. Do đó Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên, anh T1 đã nhận lại xe và không có đề nghị gì. Việc cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe và điện thoại trên là đúng quy định; Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Đối với 01 phong bì niêm phong ghi số 553/KL-KTHS-MT ngày 25/6/2024 bên trong có Heroine còn lại sau giám định gồm: M1 = 0,1245 gam và M2 = 0,1174 gam và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong

có 02 mảnh giấy màu trắng có chữ viết màu đen và 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "QT" và "B"; 01 vỏ phong bì niêm phong tiền ban đầu thu giữ của T; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐT3, vỏ phong bì ký hiệu ĐT2; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐT4, vỏ phong bì ký hiệu ĐT. Đây là những vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đỏ-đen-bạc, BKS: 35K1-024.05 là tài sản riêng của bị cáo T sử dụng vào việc mua và bán ma túy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh lắp sim số 0372893123 thu giữ của T và 01 điện thoại di động nhãn hiện Iphone 6, màu vàng lắp sim số 0334247082 thu giữ của L là phương tiện liên lạc của các bị cáo để mua bán ma túy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

+ Đối với số tiền 550.000 đồng đã thu giữ trong đó có 500.000[đ] là tiền bị cáo T bán ma túy mà có cần tịch thu sung ngân sách nhà nước; 50.000đ còn lại là tài sản của bị cáo cần trả lại nhưng tiếp tục quản lý đảm bảo thi hành án

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**Vì các lẽ trên:**

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Anh T.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thanh L.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự. Các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**1.** Tuyên bố:

- Bị cáo Lê Anh T, phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".
- Bị cáo Nguyễn Thanh L, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

**2.** Xử phạt:

- Bị cáo Lê Anh T 28 (Hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2024.

- Bị cáo Nguyễn Thanh L 19 (Mười chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2024

**3.** Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,2419 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định; vỏ phong bì niêm phong ban đầu các vật chứng đã thu giữ.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đỏ-đen-bạc, BKS: 35K1-024.05 và điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh lắp sim số 0372893123 thu giữ của T.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước và 01 điện thoại di động nhãn hiện Iphone 6, màu vàng lắp sim số 0334247082 thu giữ của L.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 500.000[đ] là tiền bị cáo T bán ma túy mà có.

- Trả lại cho bị cáo T số tiền 50.000[đ] nhưng tiếp tục quản lý đảm bảo thi hành án.

*Chi tiết vật chứng như trong biên bản bàn giao vật chứng giữa công an huyện K và Chi cục thi hành án huyện K ngày 23/10/2024.*

**4.** Án phí: Buộc bị cáo Lê Anh T phải nộp 200.000[đ] án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thanh L phải nộp 200.000[đ] án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sư có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- Bị cáo; người liên quan
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(Đã ký)***

**Phạm Thế Anh**